

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Q. THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HS-ST

Ngày: 18-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm và ông Trần Minh Tám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐXXST-HS ngày 05/9/2023 đối với bị cáo:

THÁI VĂN T, sinh ngày 10/11/1990 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã S, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thái Văn H (sinh năm 1964) và bà Nguyễn Thị S (sinh năm 1962), gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 07/01/2013 bị Công an huyện Hiệp Đức xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi vi phạm trật tự công cộng.

- Ngày 28/10/2013 bị UBND thành phố Đà Nẵng đưa vào Trung tâm giáo dục 05-06 thành phố Đà Nẵng.

- Ngày 22/01/2015 bị UBND thị trấn Tân An, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản người khác với mức phạt tiền là 2.000.000 đồng, đã nộp phạt ngày 28/8/2015.

- Ngày 04/01/2017 bị UBND thị trấn Tân An, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản của người khác với mức phạt tiền là 3.500.000 đồng, chưa nộp phạt.

- Ngày 18/7/2023 bị Công an quận Thanh Khê xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 11/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Hoà Sơn thuộc Công an Thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào tối ngày 07/05/2023, tại quán Bar Diamond tại thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, Thái Văn T được Bi (*không rõ lai lịch*) đưa ma túy thuốc lắc và ma túy khay để sử dụng. Lúc T đi về thì được Bi cho một gói nilong chứa chất tinh thể màu trắng, một mảnh giấy chứa hai viên ma túy thuốc lắc và một gói giấy chứa chất bột màu trắng. T cất giấu số ma túy trong túi quần đang mặc và mang về nhà tại xã Sông T, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam. Ngày 08/05/2023, T đến nhà Phạm Đình Lý, trú trọ tại K123/H55/10 đường Cù Chính Lan, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ngồi chơi thì có cho Lý gói giấy chứa chất bột màu trắng của Bi, rồi T đi công việc. Khoảng 12h00 ngày 10/05/2023, Phạm Đình Lý có gọi điện rủ T đến nhà dự sinh nhật của Lý thì T đồng ý, T điều khiển xe máy hiệu Honda loại AirBlade BKS 92E1-255.39 đi một mình từ huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam có mang theo một gói nilong chứa ma túy khay và hai viên ma túy thuốc lắc để trong túi quần bên trái của T đang mặc đến nhà trọ của Lý tại K123/H55/10 đường Cù Chính Lan, thành phố Đà Nẵng ngồi nhậu. Tại đây có Phạm Gia Kiềm, Nguyễn Thị Bích Nga và Phạm Đình Lý. Trong lúc nhậu do sợ mọi người trong nhà của Lý phát hiện nên lúc đi vệ sinh T cất giấu số ma túy trên dưới tủ kính ở góc nhà của Lý, việc T cất giấu ma túy trên không ai biết. Đến 16 giờ 15 phút ngày 10/5/2023, Công an phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra, thu giữ dưới góc tủ kính trong góc nhà K123/H55/10 đường Cù Chính Lan có 01 (*một*) gói nilông kích thước (7,5cm x 14)cm bên trong có một gói nilông kích thước (4x3,5)cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G1 và một mảnh giấy chứa hai viên nén hình lục giác màu xám, được niêm phong ký hiệu G2. T khai nhận toàn bộ số tang vật thu giữ được là ma túy của T cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 399/KLMT-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng: Qua giám định mẫu viên nén hình lục giác màu xám trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng tinh thể mẫu G1: 0,694 gam. Qua giám định tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng tinh thể mẫu G2: 0,866 gam.

Kết luận giám định số 444/KLMT-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng: Qua giám định tìm thấy chất MAM-6, Morphine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroin trong mẫu nước tiểu ghi thu của Phạm Đình Lý, Phạm Gia Kiềm và Thái Văn T. Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Thị Bích Nga.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

- 02 bì niêm phong ký hiệu “G1”, “G2” là Mẫu vật được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong bì thư số 399/GĐ-MT ngày 17/5/2023, có đóng dấu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự, CATP Đà Nẵng.

- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng IMEI: 3838004464754; 01 vỏ bao nilong kích thước (7,5x14)cm; 01 xe máy Honda loại AriBlade màu xám BKS 92E1-255.39, Số khung: RLHJF630XFZ718872, Số máy: JF63E1718890; 01 điện thoại di động Samsung màu đen IMEI: 355870667418187; số tiền 200.000 đồng của Thái Văn T.

- 01 điện thoại di động Redmi màu đen, bị vỡ thân vỏ của Phạm Gia Kiềm.

Chuyển tất cả những vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản lý, bảo quản theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động Vivo màu xanh IMEI: 867842057849157, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho Nguyễn Thị Bích Nga; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng IMEI: 355410071798385, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho Phạm Đình Lý.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Thái Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thái Văn T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Tuyên phạt Thái Văn T từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong kí hiệu “G1”, “G2” là Mẫu vật được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong bì thư số 399/GĐ-MT ngày 17/5/2023, có đóng dấu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự, CATP Đà Nẵng. 01 vỏ bao nilong kích thước (7,5x14)cm

- Trả lại 01 điện thoại di động Iphone màu trắng IMEI: 3838004464754, 01 điện thoại di động Samsung màu đen IMEI: 355870667418187; số tiền 200.000 đồng của Thái Văn T và 01 xe máy Honda loại AriBlade màu xám BKS 92E1-255.39, Số khung: RLHJF630XFZ718872, Số máy: JF63E1718890 nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại 01 điện thoại di động Redmi màu đen, bị vỡ thân vỏ cho Phạm Gia Kiêm.

Quá trình điều tra, bị cáo Thái Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thái Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16h15 phút ngày 10/5/2023 qua kiểm tra hành chính nhà số K123/H55/10 đường Cù Chính Lan, phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang Thái Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,649 gam ma túy loại MDMA và 0,866 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo Thái Văn T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, cộng đồng và sự việc cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song do xem thường pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp tàng trữ chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất gây nghiện, mà còn gây tổn hại đến sức khỏe làm ảnh hưởng đến trị an tại địa phương.

- Bị cáo có nhân thân xấu ngày 07/01/2013 bị Công an huyện Hiệp Đức xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi vi phạm trật tự công cộng.

- Ngày 28/10/2013 bị UBND thành phố Đà Nẵng đưa vào Trung tâm giáo dục 05-06 thành phố Đà Nẵng.

- Ngày 22/01/2015 bị UBND thị trấn Tân An, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản người khác với mức phạt tiền là 2.000.000 đồng, đã nộp phạt ngày 28/8/2015.

- Ngày 04/01/2017 bị UBND thị trấn Tân An, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản của người khác với mức phạt tiền là 3.500.000 đồng, chưa nộp phạt.

- Ngày 18/7/2023 bị Công an quận Thanh Khê xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Xét nội dung đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh, mức hình phạt cụ thể đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận. Đối với hình phạt bổ sung HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng chứ không có mục đích mua bán, hiện bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung để xử phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 bì niêm phong kí hiệu “G1”, “G2” là Mẫu vật được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong bì thư số 399/GĐ-MT ngày 17/5/2023, có đóng dấu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự, CATP Đà Nẵng. 01 vỏ bao nilong kích thước (7,5x14)cm

- Trả lại 01 điện thoại di động Iphone màu trắng IMEI: 3838004464754, 01 điện thoại di động Samsung màu đen IMEI:355870667418187; 01 xe máy Honda loại AriBlade màu xám BKS 92E1-255.39, Số khung: RLHJF630XFZ718872, Số máy: JF63E1718890 cho Thái Văn T và 01 điện thoại di động Redmi màu đen, bị vỡ thân vỏ cho Phạm Gia Kiểm.

- Đối với số tiền 200.000 đồng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với Phạm Đình Lý, Phạm Gia Kiểm, Nguyễn Thị Bích Nga khai nhận không biết việc Thái Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với người thanh niên tên Bì, không có lai lịch rõ ràng nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra xử lý sau.

- Đối với việc Thái Văn T cho chất màu trắng nghi là ma túy cho Phạm Đình Lý sử dụng, Lý sử dụng một mình, không thu giữ được ma túy nên không đủ cơ sở xem xét xử lý đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thái Văn T, Phạm Đình Lý đã bị Công an quận Thanh Khê xử phạt vi phạm hành chính, đối với Phạm Gia Kiểm đã bị Công an phường Hòa Khê, quận Thanh Khê đưa đi tập trung cai nghiện bắt buộc tại cơ sở xã hội Bầu Bàng.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thái Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thái Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Thái Văn T: **02 (hai) năm 06 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 bì niêm phong kí hiệu “G1”, “G2” là Mẫu vật được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong bì thư số 399/GĐ-MT ngày 17/5/2023, có đóng dấu đỏ giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự, CATP Đà Nẵng. 01 vỏ bao nilong kích thước (7,5x14)cm

- Trả lại 01 điện thoại di động Iphone màu trắng IMEI: 3838004464754, 01 điện thoại di động Samsung màu đen IMEI:355870667418187; 01 xe máy Honda loại AriBlade màu xám BKS 92E1-255.39, Số khung: RLHJF630XFZ718872, Số máy: JF63E1718890 cho Thái Văn T và 01 điện thoại di động Redmi màu đen, bị vỡ thân vỏ cho Phạm Gia Kiểm. ,

Tiếp tục quy trừ số tiền 200.000 đồng của Thái Văn T để bảo đảm thi hành án;

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Thái Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa